

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HSPT

Ngày: 31-05-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu và ông Hồ Đức Quang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án tỉnh Hà Tĩnh.

- **Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh:** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/HSPT ngày 08/05/2018.

Do có kháng cáo của bị cáo Ngô Quốc T

Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Ngô Quốc T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1983; Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã K, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đình V, sinh năm 1948 và bà Trần Thị T; Vợ: Hà Thị Q, con: có 2 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại không kháng cáo:** Chị Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1973

Trú tại: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà T. Vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Chị Hà Thị Q; Sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Minh T, xã Kỳ T, huyện Kỳ A, tỉnh Hà T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 07/11/2017, Ngô Quốc Th điều khiển xe mô tô BKS 38H5-3770 của chị Hà Thị Q đi từ nhà mình vào gặp chị Nguyễn Thị N, trú tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh H để giải quyết việc riêng. Trên đường đi T gọi điện thoại cho chị N và biết được chị N đang ở thị xã K nên T vào để gặp. Khoảng 10 giờ cùng ngày, trên đường đi vào thị xã K, T đi qua nhà chị N thấy cổng khép nên nảy sinh ý định vào nhà chị N để trộm cắp tài sản. T dừng xe mô tô trước cổng, lấy tay mở chốt khóa cổng, dắt xe vào dựng trước sân nhà chị nằg rồi tiếp tục đi lại phía cửa sổ nhà lều (cạnh giếng) thì thấy 02 con dao, mỗi con một đầu được làm bằng cán gỗ, một đầu làm bằng kim loại đang để ở cửa sổ. T cầm 02 con dao này đi lại phía cửa phụ (ở hành lang) và dùng tay phải cầm 01 con dao kê vào ổ khóa, tay trái dùng dao còn lại chặ mạnh khoảng 4 đến 5 lần thì móc khóa mở bung, làm ổ khóa rơi xuống nền. Phá được ổ khóa T cầm 02 con dao cất lại chỗ cũ rồi đột nhập vào nhà theo lối cũ bị phá khóa để tìm kiếm tài sản. T đi từ phòng bếp vòng ra phòng khách thì nhìn thấy một tivi nhậ hiệu Sony màu đen loại 43inch đặt trên kệ tủ nên T rút dây điện gắn với tivi rồi bung chiếc tivi này theo lối cũ đi ra ngoài. T đặt chiếc tivi trên giá để đồ phía trước của xe mô tô, dùng áo mưa che lại rồi chở về cất dầu tại nhà riêng của mình. Khoảng 11h cùng ngày thấy T mang chiếc tivi về nhà nên chị Q hỏi T thì T nói chiếc tivi mua của các con nghiện nên chị Q không hỏi gì thêm. Ngày 08/11/2017, T bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K triệu tập làm việc và T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Theo kết luận định giá số 18/HĐĐG ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện K xác định: 01 chiếc tivi nhậ hiệu Sony, loại 43inch, Model KL-43X8000E tại thời điểm xảy ra sự việc là 11.205.000đ.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu tại Ngô Quốc Th: 01 chiếc tivi nhậ hiệu Sony, loại 43inch, Model KL-43X8000E đã qua sử dụng, 01 chiếc mô tô nhậ hiệu Dream màu đen trắng, BKS 38H5-3770, 01 áo mưa có mặt ngoài màu tím, mặt trong màu trắng, phía trước có in dòng chữ “áo mưa Tùng Linh”

- Thu tại bị hại Nguyễn Thị N 01 ổ khóa hiệu Viettiep màu vàng, móc khóa đang móc vào một khay bằng kim loại, 01 con dao có phần cán làm bằng gỗ dài

12cm, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 27cm đã hoen gỉ, phần bản dao rộng nhất 05cm và 01 con dao có phần cán làm bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 26,5cm, có 04 vết mẻ, phần bản dao rộng nhất 4,5cm.

Hiện nay cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô cho chị Hà Thị Q, trả lại tivi cho chị N và chuyển các vật chứng còn lại đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 27/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H đã tuyên bố bị cáo Ngô Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Ngô Quốc T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 29/03/2018 bị cáo Ngô Quốc T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án và nội dung đơn kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quốc T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Ngô Quốc T trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, có căn cứ khẳng định bản án sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 27/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện K đã tuyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng

xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo mức án 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách mua tivi và ổ khóa mới để bồi thường cho người bị hại. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến công giải phóng hạng 3 là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Từ những phân tích ở trên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật hình sự cải biện pháp thi hành án, cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và nhằm thể hiện sự khoan hồng của nhà nước, tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[3]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quốc T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo **Ngô Quốc T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Ngô Quốc T **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Ngô Quốc Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (2 bản);
- VKSND, TAND huyện K;
- Công an, THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền